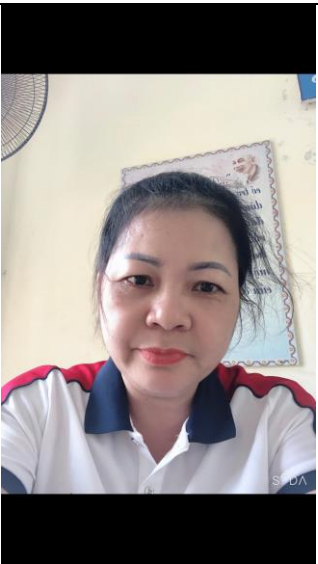


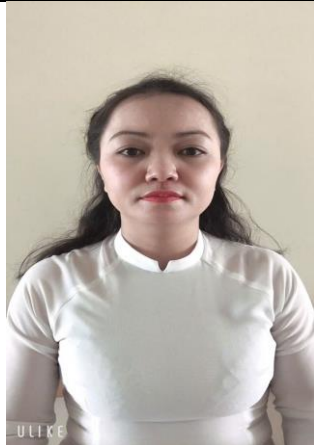
**THÔNG TIN CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRƯỜNG TH NGUYỄN HUỆ  
NĂM HỌC 2024-2025**

| STT | Họ và tên     | Ngày tháng năm sinh | Nơi ở                 | Hộ khẩu thường trú              | Nhiệm vụ giao    | Thừa(+)/thiếu(-) tiết theo quy định | Kiểm nhiệm                                                          | Ảnh đại diện                                                                         | Ghi chú/Đảng viên    |
|-----|---------------|---------------------|-----------------------|---------------------------------|------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Phạm Thị Hồng | 04/07/1995          | Thôn 8-<br>Nguyễn Huệ | Thôn 8-<br>Nguyễn Huệ-<br>ĐT-QN | - GVCN<br>lớp 2B | 17/17 tiết                          | - Tổ trưởng 2+3<br>- Bí thư ĐTN<br>- Ủy viên ban thanh tra nhân dân |   | Đảng viên chính thức |
| 2   | Trần Thị Thúy | 01/11/1989          | Thôn 7-<br>Nguyễn Huệ | Thôn 7-<br>Nguyễn Huệ-<br>ĐT-QN | - GVCN<br>lớp 3A | 18/18 tiết                          | - Tổ phó 2+3<br>- Thư ký Hội đồng trường                            |  | Đảng viên chính thức |

|   |                   |            |                                               |                                               |                  |            |            |                                                                                      |  |                         |
|---|-------------------|------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------|
| 3 | Đinh Thị Thúy Nga | 20/09/1989 | Thôn Đạm Thủy-<br>Thủy An                     | Thôn Đạm Thủy-<br>Thủy An-<br>ĐT-QN           | - GVCN<br>lớp 2C | 20/20 tiết |            |   |  | Đảng viên<br>chính thức |
| 4 | Nguyễn Thị Ngoan  | 28/08/1987 | Thôn 1-<br>Vân Giang,<br>Nguyễn Huệ,<br>ĐT,QN | Thôn 1-<br>Vân Giang,<br>Nguyễn Huệ,<br>ĐT,QN | - GVCN<br>lớp 3B | 18/18 tiết | Thủ<br>quỹ |   |  | Đảng viên<br>chính thức |
| 5 | Dương Thị Ngọc    | 16/11/1992 | Thôn 5-<br>Nguyễn Huệ                         | Thôn 1-<br>Nguyễn Huệ-<br>ĐT-QN               | - GVCN<br>lớp 2A | 20/20 tiết |            |  |  | Đảng viên<br>chính thức |

|   |                        |            |                                               |                                               |                 |                                 |                  |                                                                                       |                      |
|---|------------------------|------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------|---------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 29/06/1971 | Thôn 3-<br>Nguyễn Huệ                         | Thôn 3-<br>Nguyễn Huệ-<br>ĐT-QN               | - GV dạy buổi 2 | 23/23 tiết                      |                  |    | Đảng viên chính thức |
| 7 | Hoàng Thị Thùy Dương   | 02/07/1982 | Thôn 1-<br>Vân Giang,<br>Nguyễn Huệ,<br>ĐT,QN | Thôn 1-<br>Vân Giang,<br>Nguyễn Huệ,<br>ĐT,QN | - GVCN lớp 3C   | 16/16 tiết                      | Phó CT Công đoàn |   | Đảng viên chính thức |
| 8 | Phạm Thanh Huyền       | 25/05/1989 | Thôn 5-<br>Nguyễn Huệ                         | Thôn 5-<br>Nguyễn Huệ-<br>ĐT-QN               | - GV dạy buổi 2 | 18 /18 tiết + 5 tiết kiêm nhiệm | Y tế             |  | Không                |

|    |                    |            |                          |                          |                |                                 |                   |                                                                                       |                      |
|----|--------------------|------------|--------------------------|--------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 9  | Nguyễn Thị Ngân    | 30/04/1986 | Thôn 7 - Nguyễn Huệ - ĐT | Thôn 7 - Nguyễn Huệ - ĐT | –GVCN lớp 4B   | 17/17 tiết                      | Tổ trưởng 4+5     |    | Đảng viên chính thức |
| 10 | Trần Thị Thanh Dịu | 22/01/1980 | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | GV dạy Âm nhạc | 17/17 tiết + 6 tiết kiêm nghiệm | Thư viện thiết bị |    | Đảng viên chính thức |
| 11 | Dương Thị Giang    | 12/12/1988 | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | GVCN lớp 4C    | 20/20 tiết                      |                   |   | Không                |
| 12 | Vương Thị Hương    | 28/01/1985 | Thôn 6 - Nguyễn Huệ - ĐT | Thôn 6 - Nguyễn Huệ - ĐT | GV dạy buổi 2  | 23/23 tiết                      |                   |  | Đảng viên chính thức |

|    |                     |            |                          |                                              |                               |                                                       |                    |                                                                                      |                      |
|----|---------------------|------------|--------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 13 | Nguyễn Thị Ngọc     | 06/11/1986 | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT                      | –GVCN lớp 5B                  | 19/19 tiết                                            | Tổ phó 4+5         |   | Đảng viên chính thức |
| 14 | Tạ Thị Gái          | 21/07/1989 | Thôn 3 - Nguyễn Huệ - ĐT | Thôn 3, xã Nguyễn Huệ, Đông Triều Quảng Ninh | Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5C | 20/20 tiết                                            |                    |   | Đảng viên chính thức |
| 15 | Nguyễn Thị Thu Thủy | 25/10/1984 | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT  | Đạm Thủy - Thủy An - ĐT                      | GV dạy Âm nhạc                | 7/12 tiết (thiếu 5 tiết) + 11 tiết kiêm nhiệm TPT Đội | Tổng phụ trách Đội |  | Đảng viên chính thức |

|    |                     |            |                          |                            |                               |            |                                  |                                                                                      |  |                      |
|----|---------------------|------------|--------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------|
| 16 | Nguyễn Thị Thu Thủy | 12/11/1994 | Thôn 3, Nguyễn Huệ       | Thôn 3, Nguyễn Huệ, ĐT, QN | GVCN lớp 4A                   | 20/20 tiết | – Ủy viên ban thanh tra nhân dân |   |  | Đảng viên chính thức |
| 17 | Nguyễn Thị Liễu     | 10/02/1988 | Thôn 4 - Nguyễn Huệ - ĐT | Thôn 4 - Nguyễn Huệ - ĐT   | Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5A | 20/20 tiết |                                  |   |  | Đảng viên chính thức |
| 18 | Phạm Thị Hương      | 09/03/1978 | Thôn 9- Nguyễn Huệ       | Thôn 9- Nguyễn Huệ- ĐT, QN | GVCN 1B                       | 17/17 tiết | Tổ trưởng tổ 1                   |  |  | Đảng viên chính thức |



|    |                              |            |                                           |                                                      |                 |                                                                |                                                                         |                                                                                       |                         |
|----|------------------------------|------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 19 | Lê Thị Diệp                  | 08/01/1987 | Thôn 4-<br>Nguyễn<br>huệ                  | Thôn 4-<br>Nguyễn<br>Huệ-<br>ĐT, QN                  | GVCN<br>1A      | 18/18 tiết                                                     | -Tổ<br>phó tổ<br>1<br>-<br>Trưởng<br>ban<br>thanh<br>tra<br>nhân<br>dân |    | Đảng viên<br>chính thức |
| 20 | Phạm<br>Thị<br>Hồng<br>Tuyền | 15/08/1989 | Thôn 1-<br>Vân<br>Giang,<br>Nguyễn<br>Huệ | Thôn 1-<br>Vân<br>Giang,<br>Nguyễn<br>Huệ,<br>ĐT, QN | GVCN<br>1C      | 20/20 tiết                                                     |                                                                         |   | Đảng viên<br>chính thức |
| 21 | Đào Thị<br>Thu<br>Huyền      | 16/09/1991 | Thôn 1-<br>Vân<br>Giang,<br>Nguyễn<br>Huệ | Thôn 1-<br>Vân<br>Giang,<br>Nguyễn<br>Huệ,<br>ĐT, QN | GV Tiếng<br>Anh | 23/23 tiết<br>(trong đó<br>có 1 tiết<br>ôn đội<br>tuyển<br>TA) |                                                                         |  | Đảng viên<br>chính thức |

|    |                      |            |                                       |                                       |              |            |              |                                                                                      |                      |
|----|----------------------|------------|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------|------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 22 | Đặng Thị Hạnh        | 19/08/1984 | Thôn 2-<br>Nguyễn Huệ                 | Thôn 2-<br>Nguyễn Huệ,<br>ĐT, QN      | GV Mỹ thuật  | 23/23 tiết | - Ban Chi uỷ |   | Đảng viên chính thức |
| 23 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 19/10/1977 | Khu Xuân Cầm -<br>Xuân Sơn –<br>ĐT-QN | Khu Xuân Cầm -<br>Xuân Sơn –<br>ĐT-QN | GV Tiếng Anh | 23/23 tiết |              |   | Đảng viên chính thức |
| 24 | Trần Thị Diễm Hương  | 04/01/1993 | Thôn Bắc Mã 2- Bình Dương,<br>ĐT, QN  | Thanh Bình, Việt Dân,<br>ĐT, QN       | GV dạy GDTC  | 23/23 tiết |              |  | Đảng viên dự bị      |



|    |                 |            |                    |                            |                    |  |  |                                                                                      |                      |
|----|-----------------|------------|--------------------|----------------------------|--------------------|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 25 | Phạm Văn Giáp   | 17/07/1958 | Thôn 9, Nguyễn Huệ | Thôn 9- Nguyễn Huệ-ĐT-QN   | - Bảo vệ           |  |  |   | Đảng viên chính thức |
| 26 | Nguyễn Thị Đang | 19/12/1958 | Thôn 9, Nguyễn Huệ | Thôn 9- Nguyễn Huệ-ĐT-QN   | - Lao công         |  |  |   | Không                |
| 27 | Nguyễn Văn Tuấn | 18/03/1980 | Thôn 2, Nguyễn Huệ | Thôn 2, Nguyễn Huệ, ĐT, QN | - Bảo vệ, lao công |  |  |  | Không                |

|    |                  |            |                       |                               |        |  |  |                                                                                     |       |
|----|------------------|------------|-----------------------|-------------------------------|--------|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 28 | Nguyễn Văn Cường | 25/09/1988 | Thôn 6 xã, Nguyễn Huệ | Thôn 1 xã, Nguyễn Huệ, ĐT, QN | Bảo vệ |  |  |  | Không |
|----|------------------|------------|-----------------------|-------------------------------|--------|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|